

Số: 66/2021/QĐST-HNGĐ

Phù Yên, ngày 28 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2020/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1991.

Bị đơn: Anh Đinh Văn N, sinh năm 1984.

(Đều địa chỉ: bản A, xã H, huyện P, tỉnh Sơn La).

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị T và Anh Đinh Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Đinh Văn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Đức D, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2010 cho đến khi cháu Đinh Đức D trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Chị Hà Thị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Đình Đức D mỗi tháng 2.000.000đ (*hai triệu đồng*), thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu Đình Đức Dũng trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hà Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng theo định kỳ nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 771 quyền số 16, ngày 17/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Trường hợp bản án, quyết định được ban hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án dân sự theo các điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi năm 2014).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKS Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- UBND xã H, huyện Phù Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Xuân Thủy